

Phụ lục III
Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Đông Nai, ngày 03 tháng 10 năm 2025
Dong Nai, day 03 month 10 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/Full name: **NGUYỄN THỊ KIM LOAN**

2/ Giới tính/Sex: Nữ/Woman.

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 20/09/1990

4/ Nơi sinh/Place of birth: Quảng Ngãi

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: _____, Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát QLHC
về TTXH.

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:



11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Kế toán trưởng kiêm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không có.

14/ Số CP nắm giữ: 358.000, chiếm 0,8% vốn điều lệ, trong đó/*Number of owning shares 358.000, accounting for 0,8% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Không có.

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*: 100%.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: 179.000 cổ phiếu.

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019



| Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if available)</i> | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ <i>Relationship with the company/internal person</i> | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) <i>Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)</i> | Số Giấy NSH (*)/ NSH No. | Ngày cấp <i>Date of issue</i> | Nơi cấp <i>Place of issue</i> | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address/Head office address</i> | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i> | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i> | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/internal person</i> | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person ceased to be an affiliated person/internal person</i> | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)</i> | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i> |
|---|--|--|--------------------------|----------------------------------|----------------------------------|--|--|---|--|--|---|--|
| 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| Không <i>None</i> | Bố ruột <i>Biological father</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Mẹ ruột <i>Biological mother</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Anh ruột <i>Biological brother</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Chị dâu <i>Sister-in-law</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Anh ruột <i>Biological brother</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Chị dâu <i>Sister-in-law</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Em ruột <i>Younger sibling</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |
| Không <i>None</i> | Em rể <i>Brother-in-law</i> | CCCD <i>ID Card</i> | | | | | | | | | | |



17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Thị Kim Loan